**Yêu cầu: Các em chép nội dung bài 20 vào tập.**

**Lưu ý: sau khi chép bài xong thì phản hồi lại cho GVBM qua Zalo, mail, Viettelstudy.**

**BÀI 20: NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ**

**A.NỘI DUNG**

**II. Tình hình kinh tế xã hội**

**1. Kinh tế**

* Nông nghiệp:

Cho 25 vạn lính về quê làm ruộng. Kêu gọi nhân dân phiêu tán về quê làm ruộng.

Đặt cơ quan chuyên trách nông nghiệp như Khuyến nông sứ, Hà đê sứ, Đồn điền sứ. Chia ruộng đất theo phép quân điền.

Cấm giết trâu bò, cấm điều dân phu vào mùa cấy, gặt.

 Nông nghiệp nhanh chóng phục hồi và phát triển.

* Công thương nghiệp:

Nghề thủ công truyền thống phát triển như kéo tơ, dệt lụa, làm đồ gốm, rèn sắt, nhiều làng thủ công ra đời.Các làng nghề, phường thủ công chuyên nghiệp ra đời như đồ gốm Bát Tràng; đúc đồng ở Đại Bái; rèn sắt ở Văn Chàng; dệt vải lụa ở Nghi Tàm; làm giấy ở Yên Thái; phường Hàng Đào nhuộm điều.

Xưởng thủ công nhà nước gọi là Bách tác sản xuất đồ dùng cho nhà vua, vũ khí, đóng thuyền, đúc tiền đồng.

* Thương nghiệp:

Khuyến khích lập chợ mới, buôn bán với người nước ngoài ở Vân Đồn, Vạn Ninh (Quảng Ninh), Hội Thống (Nghệ An), Lạng Sơn, Tuyên Quang

Với chính sách và biện pháp tích cực của nhà nước, nhân dân cần cù lao động, nền kinh tế phục hồi và phát triển.

**2. Xã hội**

Thời Lê sơ có 2 giai cấp chính là:

* Thống trị: gồm vua, quan, địa chủ.
* Bị trị:

Giai cấp nông dân chiếm đại đa số có rất ít hoặc không có ruộng đất.

Các tầng lớp khác như thương nhân,thợ thủ công, nô tì …, nhà nước hạn chế nuôi nô tì, nên nô tì trong xã hội giảm dần và bị xóa bỏ.

**III. Tình hình văn hóa, giáo dục thời Lê sơ**

**1. Giáo dục và khoa cử**

Nhà Lê rất quan tâm đến giáo dục, đào tạo nhân tài thể hiện ở:

* Dựng lại Quốc Tử Giám ở Thăng Long; mở trường các lộ; mọi người đều có thể học và đi thi.
* Tuyển chọn người có tài, có đạo đức để làm thầy giáo
* Nội dung học tập, thi cử là Nho giáo. Nho giáo chiếm địa vị độc tôn.
* Mở khoa thi để chọn người tài ra làm quan.
* Đỗ tiến sĩ được vua ban mũ, áo, phẩm tước, vinh quy bái tổ, khắc tên vào bia tiến sĩ ở Văn Miếu – Quốc Tử Giám.
* Cách lấy rộng rãi, cách chọn người công bằng.

**2. Văn học, khoa học, nghệ thuật**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Lĩnh vực | Tác phẩm | Tác giả |
| Văn học | Bình Ngô đại cáo, Quân Trung từ mênh tâp,…Quỳnh uyển cửu ca | Nguyễn TrãiLê Thánh Tông |
| Sử học | Đại Việt sử kýĐại Việt sử ký toàn thư | Lê Văn HưuNgô Sĩ Liên |
| Địa lý | Hồng Đức bản đồDư địa chí | Lê Thánh TôngNguyễn Trãi |
| Y học | Bản thảo thực vật toát yếu | Phan Phu Tiên |
| Toán học | Đại thành toán phápLập thành toán pháp | Lương ThếVinhVũ Hữu |
| Nghệ thuật sân khấu | Hí phường phả lục | Lương Thế Vinh |
| Kiến trúc | Lăng tẩm, cung điện Lam kinh |  |

## ****B. Trắc nghiệm Lịch sử bài 20****

**Câu 1:** Bộ máy chính quyền thời Lê Sơ được hoàn chỉnh nhất dưới thời vua nào?

   **A.** Lê Thái Tổ

   **B.** Lê Thái Tông

   **C.** Lê Nhân Tông

   **D.** Lê Thánh Tông

**Câu 2:** Bộ “Quốc triều hình luật” hay “Luật Hồng Đức” được biên soạn và ban hành dưới thời vua nào?

   **A.** Lê Thái Tổ

   **B.** Lê Thái Tông

   **C.** Lê Thánh Tông

   **D.** Lê Nhân Tông

**Câu 3:** Nội dung chính của bộ “Luật Hồng Đức” là gì?

   **A.** Bảo vệ quyền lợi của vua, hoàng tộc, giai cấp thống trị và địa chủ phong kiến.

   **B.** Khuyến khích phát triển kinh tế và bảo vệ quyền lợi của người phụ nữ.

   **C.** Bảo vệ quyền lợi của đông đảo nhân dân và người lao động.

   **D.** Quy định việc tổ chức quân đội và nhiệm vụ của quân đội trong việc bảo vệ lãnh thổ đất nước; bảo vệ quyền lợi của những người tham gia quân đội.

**Câu 4:** Thời Lê sơ các công xưởng do nhà nước quản lý gọi là gì?

   **A.** Phường hội      **B.** Quan xưởng        **C.** Làng nghề         **D.** Cục bách tác

**Câu 5:** Quốc gia Đại Việt thời kì này có vị trí như thế nào ở Đông Nam Á?

   **A.** Quốc gia cường thịnh nhất Đông Nam Á.

   **B.** Quốc gia lớn nhất Đông Nam Á.

   **C.** Quốc gia phát triển ở Đông Nam Á.

   **D.** Quốc gia trung bình ở Đông Nam Á.

**Câu 6:** Thời Lê Sơ, tư tưởng, tôn giáo chiếm địa vị độc tôn trong xã hội là

   **A.** Phật giáo     **B.** Đạo giáo           **C.** Nho giáo            **D.** Thiên chúa giáo

**Câu 7:** Thời Lê sơ, văn học chữ Nôm có một vị trí quan trọng so với văn học chữ Hán nói lên điều gì?

   **A.** Nhân dân ta có lòng yêu nước, tự hào dân tộc.

   **B.** Chữ Nôm đã phát triển mạnh.

   **C.** Nhà nước khuyến khích sử dụng chữ Nôm.

   **D.** Chữ Nôm dần khẳng định giá trị, khả năng, vai trò trong nền văn học nước nhà.

**Câu 8:** Việc tuyển chọn tiến sĩ được tổ chức trong kì thi nào?

   **A.** Thi Hội

   **B.** Thi Hương

   **C.** Thi Đình

   **D.** Không qua thi cử mà do vua trực tiếp lựa chọn.

**Câu 9:** Bia tiến sĩ được xây dựng để làm gì?

   **A.** Ghi chép lại tình hình giáo dục của đất nước qua từng năm.

   **B.** Tôn vinh những người đỗ tiến sĩ trở lên.

   **C.** Quy định việc thi cử, tuyển chọn tiến sĩ của nhà nước.

   **D.** Ghi chép lại tình hình thi cử của đất nước qua từng năm.

**Câu 10:** Ai là người được vinh danh là danh nhân văn hóa thế giới?

   **A.** Nguyễn Trãi

   **B.** Lê Thánh Tông

   **C.** Ngô Sĩ Liên

   **D.** Lương Thế Vinh